

Cầu Giấy, ngày 28 tháng 05 năm 2024

Số: 15/2024/QĐST- DS

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 05 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2024/TLST- DS ngày 24 tháng 01 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải của các đương sự về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

**\*Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ**

Trụ sở: Số 198 phố T, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lã Thị H – Phó giám đốc khối xử lý nợ.

Theo Giấy ủy quyền số 469/2023/UQ – Seabank ngày 18/7/2023 của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền lại:

1. Ông Lê Văn T1 – Giám đốc khởi kiện địa bàn Hà Nội

2. Ông Phạm Ngọc T2 – Chuyên viên xử lý nợ

Theo Giấy ủy quyền số 17143/2023/UQ – Seabank ngày 02/1/2023

**\*Bị đơn: 1. Ông Cao Hoài T, sinh năm 1972**

**2. Bà Tống Thị H, sinh năm 1973**

Cùng trú tại: Căn hộ chung cư số C11104 tháp H (tòa C1) dự án tổ hợp công trình thương mại, dịch vụ, văn phòng nhà ở và nhà trẻ S tại ô đất ký hiệu HH, khu đô thị Đ, đường T, phường T, quận C, thành phố Hà Nội.

## 2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng thương mại cổ phần Đ và ông Cao Hoài T, bà Tống Thị H cùng xác nhận đã thanh toán xong toàn bộ dư nợ gốc, nợ lãi và các nghĩa vụ tài chính khác của 05 Hợp đồng tín dụng gồm: Hợp đồng cho vay từng lần số REF2106900294/HDTD/HN2-CHT ký ngày 26/03/2021 với Ngân hàng thương mại cổ phần Đ- chi nhánh Đ ; Hợp đồng hạn mức, phát hành, sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng cá nhân ngày 08/03/2021 với Ngân hàng thương mại cổ phần Đ- chi nhánh Đ; Đơn đề nghị phát hành thẻ tín dụng kèm Hợp đồng hạn mức tín dụng ngày 21/05/2019 với Ngân hàng thương mại cổ phần Đ- chi nhánh Đ- phòng giao dịch T; Đơn đề nghị phát hành thẻ tín dụng kèm Hợp đồng hạn mức tín dụng ngày 10/05/2019 với Ngân hàng thương mại cổ phần Đ- chi nhánh Đ- phòng giao dịch T; Hợp đồng hạn mức, phát hành, sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng cá nhân ngày 03/01/2020 với Ngân hàng thương mại cổ phần Đ - chi nhánh Đ. Hai bên đã hoàn thành thủ tục giải chấp tài sản đảm bảo là căn hộ chung cư số C11104 tháp H (tòa C1) dự án tổ hợp công trình thương mại, dịch vụ, văn phòng nhà ở và nhà trẻ S tại ô đất ký hiệu HH, khu đô thị Đ, đường T, phường T, quận C, thành phố Hà Nội. Ngân hàng thương mại cổ phần Đ rút yêu cầu khởi kiện giải quyết đối với 05 Hợp đồng tín dụng và tài sản thế chấp nêu trên, ông Cao Hoài T, bà Tống Thị H đồng ý.

Hai bên xác nhận đến ngày 20/5/2024, ông Cao Hoài T, bà Tống Thị H còn nợ và có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền nợ gốc là: 176.918.000 (một trăm bảy mươi sáu triệu chín trăm mười tám nghìn) đồng, không có dư nợ lãi, nợ phạt hay các nghĩa vụ tài chính khác xuất phát từ Hợp đồng cho vay từng lần số REF2000600147/HĐTD/HN2-TTH ký ngày 06/1/2020 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Đ- chi nhánh Đ và ông Cao Hoài T, bà Tống Thị H.

Kể từ ngày 21/5/2024 ông Cao Hoài T, bà Tống Thị H có nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ gốc 176.918.000 (một trăm bảy mươi sáu triệu chín trăm mười tám nghìn) đồng và nợ lãi, phí phạt phát sinh cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ theo các điều khoản thoả thuận đã được ghi nhận tại Hợp đồng cho vay từng lần số REF2000600147/HĐTD/HN2-TTH ngày 06/01/2020.

Nếu ông Cao Hoài T, bà Tống Thị H vi phạm bất kỳ trả nợ nào theo thoả thuận tại Hợp đồng nêu trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần Đ được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay là: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu SUZUKI, số loại SWIFT; số khung: C63SKxxxx, số máy: K12MS10xxxx, BKS: 30G – xxxxx theo Giấy đăng ký xe ô tô số 61xxxx do Phòng Cảnh sát Giao thông - Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 03/01/2020 cho bà Tống Thị H dựa trên thoả thuận tại Hợp đồng thế chấp xe ô tô số REF2000600147/HĐTC/HN2-TTH ngày 06/01/2020, đăng ký giao dịch đảm bảo ngày 06/01/2020 tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Hà Nội.

Nếu sau khi kê biên, phát mại tài sản đảm bảo mà số tiền phát mại từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ thì ông Cao

Hoài T và bà Tống Thị H có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản dư nợ.

**Về án phí:** Ông Cao Hoài T, bà Tống Thị H tự nguyện chịu cả 4.422.000 (bốn triệu bốn trăm hai mươi hai nghìn) đồng án phí Dân sự sơ thẩm hòa giải thành.

Hoàn trả Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm là 44.765.500 (bốn mươi bốn triệu bảy trăm sáu mươi lăm nghìn năm trăm) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng số 000xxxx ngày 24/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Q.Cầu Giấy
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Tô Thanh Tú**